

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

-----

**ĐỖ THỊ THẮNG**

**TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG  
NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ CHO HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG MẦM NON HUYỆN QUẾ VÕ - TỈNH BẮC NINH**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

**Thái Nguyên - 2013**

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

-----

**ĐỖ THỊ THẮNG**

**TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG  
NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ CHO HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG MẦM NON HUYỆN QUẾ VÕ - TỈNH BẮC NINH**

**Chuyên ngành : Quản lý giáo dục**

**Mã số : 60. 140. 114**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

*Người hướng dẫn khoa học: TS. Đào Hải*

**Thái Nguyên - 2013**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nghiên cứu trình bày trong luận văn là trung thực và chưa từng được công bố trong bất kì luận văn nào khác.

Tôi xin cam đoan rằng các thông tin trích dẫn trong luận văn đều đã được chỉ rõ nguồn gốc.

Tác giả luận văn

***Đỗ Thị Thắng***

## LỜI CẢM ƠN

Trong thời gian nghiên cứu, học tập và chuẩn bị luận văn, ngoài sự cố gắng nỗ lực của bản thân, tác giả đã được sự giúp đỡ tận tình của Nhà trường, các tổ chức, các tập thể, cá nhân trong và ngoài huyện cũng như các thầy cô giáo thuộc Trường Đại học Thái Nguyên.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban Giám hiệu Trường Đại học Thái Nguyên đã giành những điều kiện tốt nhất để tôi được theo học và nghiên cứu, hoàn thành luận văn. Xin trân trọng cảm ơn TS. Đào Hải đã giành thời gian và công sức để giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu và chuẩn bị luận văn.

Xin chân thành cảm ơn UBND Huyện Quế Võ đã cho phép, tạo điều kiện để tôi được tham gia học tập, nghiên cứu và chuẩn bị luận văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Quế Võ, các trường Mầm non, các cán bộ QLMN, giáo viên MN ở các trường MN huyện Quế Võ đã giúp đỡ và cộng tác để tôi hoàn thành nội dung nghiên cứu của luận văn.

Cảm ơn gia đình, bạn bè, các anh, chị đồng nghiệp và tập thể lớp cao học quản lý giáo dục K19 đã động viên, chia sẻ và giúp đỡ tôi trong quá trình học tập và thực hiện luận văn.

Tác giả luận văn

***Đỗ Thị Thắng***

## MỤC LỤC

Lời cam đoan ...	i
Lời cảm ơn .....	ii
Mục lục.....	iii
Danh mục các chữ viết tắt .....	vi
Danh mục bảng, biểu, sơ đồ.....	vii
MỞ ĐẦU .....	1
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ CHO HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON.....	7
1.1. Tổng quan vấn đề nghiên cứu: .....	7
1.2. Một số khái niệm cơ bản .....	9
1.2.1. Quản lý .....	9
1.2.2. Quản lý giáo dục .....	12
1.2.3. Quản lý nhà trường .....	13
1.2.4. Quản lý trường mầm non .....	14
1.2.5. Nghiệp vụ quản lý: .....	17
1.2.6. Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý.....	17
1.3. Lý luận về bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho Hiệu trưởng trường MN .....	19
1.3.1. Giáo dục Mầm non trong bối cảnh mới .....	19
1.3.2. Nghiệp vụ quản lý của Hiệu trưởng trường mầm non: .....	21
1.3.3. Nội dung bồi d- ỡng NVQL cho hiệu tr- ởng tr- ờng mầm non:.....	27
1.4. Tính tất yếu của công tác tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho Hiệu trưởng trường MN giai đoạn hiện nay: .....	31
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ CHO HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HUYỆN QUẾ VĨ TỈNH BẮC NINH.....	34
2.1. Khái quát về tự nhiên, kinh tế - xã hội huyện Quế Võ tỉnh Bắc Ninh. ....	34

2.2. Tình hình giáo dục và giáo dục mầm non huyện Quế Võ tỉnh Bắc Ninh .....	37
2.2.1. Tình hình giáo dục huyện Quế võ .....	37
2.2.2. Tình hình phát triển Giáo dục mầm non huyện Quế Võ .....	40
2.3. Thực trạng công tác tổ chức bồi dưỡng NVQL cho HT trường mầm non huyện Quế võ Tỉnh Bắc Ninh .....	46
2.3.1. Tổ chức khảo sát thực trạng. ....	46
2.3.2. Kết quả khảo sát: .....	47
2.4. Nhu cầu về tổ chức bồi dưỡng NVQL cho HT trường MN huyện Quế Võ ....	64
2.4.1. Nhu cầu cần tổ chức bồi dưỡng: .....	65
2.4.2. Nhu cầu về hình thức tổ chức bồi dưỡng: .....	65
2.4.3. Nhu cầu về thời điểm tổ chức bồi dưỡng: .....	66
2.4.4. Nhu cầu về địa điểm tổ chức bồi dưỡng: .....	67
2.4.5. Nhu cầu về kinh phí tổ chức bồi dưỡng: .....	67
2.4.6. Nhu cầu về chế độ sau khi bồi dưỡng: .....	68
<b>CHƯƠNG 3. BIỆN PHÁP BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ CHO HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HUYỆN QUẾ VÕ - TỈNH BẮC NINH.</b>	<b>74</b>
3.1. Nguyên tắc xây dựng biện pháp bồi dưỡng .....	74
3.1.1. Nguyên tắc đảm bảo tính mục đích .....	74
3.1.2. Nguyên tắc bảo đảm tính toàn diện: .....	74
3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo tính lịch sử - cụ thể: .....	74
3.1.4. Nguyên tắc đảm bảo sự phát triển .....	74
3.1.5. Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi: .....	75
3.2. Biện pháp tổ chức bồi dưỡng NVQL cho hiệu trưởng trường mầm non huyện Quế Võ tỉnh Bắc Ninh .....	75
3.2.1. Kế hoạch hoá công tác bồi dưỡng NVQL (Biện pháp 1) .....	75
3.2.2. Đổi mới nội dung, phương pháp và đa dạng hoá các loại hình bồi dưỡng (Biện pháp 2): .....	79

3.2.3. Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực bồi dưỡng (Biện pháp 3) : .....	87
3.2.4. Tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ Hiệu trưởng tham gia bồi dưỡng và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ quản lý (Biện pháp 4) .....	89
3.2.5. Coi trọng công tác kiểm tra, đánh giá và tự đánh giá trong và sau quá trình bồi dưỡng (Biện pháp 5).....	93
3.2.6. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng (Biện pháp 6): .....	97
3.3. Khảo nghiệm sự cần thiết và tính khả thi của các biện pháp .....	100
KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ.....	105
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO .....	108
PHỤ LỤC .....	111

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BCHTW	:	Ban chấp hành Trung ương.
CBQL	:	Cán bộ quản lý.
CBGV	:	Cán bộ giáo viên
CĐSP	:	Cao đẳng sư phạm.
CNH	:	Công nghiệp hóa
CS	:	Chăm sóc
CSVC	:	Cơ sở vật chất
GD	:	Giáo dục
GD&ĐT	:	Giáo dục và đào tạo
GD MN	:	Giáo dục mầm non
GV	:	Giáo viên
HDH	:	Hiện đại hóa
HS	:	Học sinh
HT	:	Hiệu trưởng
KT – XH	:	Kinh tế - xã hội.
ND	:	Nuôi dưỡng
NV	:	Nhân viên
NVQL	:	Nghiệp vụ quản lý
MN	:	Mầm non
QL	:	Quản lý
QLGD	:	Quản lý giáo dục
PCGD	:	Phổ cập giáo dục.
PCGDMN	:	Phổ cập giáo dục MN
THCS	:	Trung học cơ sở
THPT	:	Trung học phổ thông
UBND	:	Ủy ban nhân dân.



## DANH MỤC BẢNG TRONG LUẬN VĂN

Bảng 2.1: Chuyển dịch cơ cấu trên địa bàn huyện.....	34
Bảng số 2.2: Chi ngân sách trên địa bàn huyện Quế Võ- tỉnh Bắc Ninh .....	36
Bảng 2.3 : Qui mô trường, lớp, trẻ mầm non. ....	40
Bảng 2.4. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mầm non.....	41
Bảng 2. 5: Chất lượng giáo dục trẻ mầm non.....	42
Bảng 2.6. Số lượng cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.....	43
Bảng 2.7: Trình độ đào tạo của đội ngũ GVMN.....	44
Bảng 2.8: Thống kê đội ngũ CBQL trường MN .....	48
Bảng 2.9 : Ý kiến đánh giá về nghiệp vụ quản lý của HT trường mầm non.....	50
Bảng 2.10 : Những khó khăn mà HT các trường MN thường gặp trong công tác QL nhà trường .....	55
Bảng 2.11: Nguyên nhân của những khó khăn mà HT trường MN gặp phải trong quản lý nhà trường . ....	56
Bảng 2.12 : Quan niệm về việc bồi dưỡng NVQL cho HT trường MN của CBQL phòng GD & ĐT và CBQL trường MN.....	58
Bảng: 2.13: Thực trạng công tác bồi dưỡng NVQL cho HT các trường MN.....	61
Bảng 2.14 : Nhu cầu cần tổ chức bồi dưỡng NVQL cho HT trường MN ...	65
Bảng 2.15: Nhu cầu của CBQL về hình thức tổ chức bồi dưỡng.....	65
Bảng 2.16: Nhu cầu về thời điểm tổ chức bồi dưỡng của CBQL trường MN.....	66
Bảng 2.17: Nhu cầu về địa điểm tổ chức bồi dưỡng HT trường MN .....	67
Bảng 2.18: Nhu cầu về kinh phí tổ chức bồi dưỡng của HT .....	67
Bảng 2.19 : Nhu cầu về chế độ sau khi bồi dưỡng HT trường MN .....	68
Bảng 3: Kết quả khảo nghiệm biện pháp bồi dưỡng NVQL .....	101
cho HT trường MN .....	101

Biểu đồ 2. 1: Ý kiến đánh giá về nghiệp vụ quản lý của HT trường MN.....	54
Biểu đồ 3.1: Tính cần thiết và tính khả thi của 6 biện pháp ( BP) .....	103
Sơ đồ 1: Các yếu tố hợp thành quá trình giáo dục .....	14
Sơ đồ 3.1. Mối quan hệ giữa các biện pháp .....	100